

Bản án số: 365/2026/HS-ST
Ngày: 03-06-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hà

Thẩm phán: Ông Trần Minh Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tạ Thị Kim Tuyền

2. Bà Thi Thị Tuyết Nhung

3. Ông Nguyễn Văn Lâm

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Cao Đoàn Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 541/2026/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 3162/2026/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Trần Văn H (tên gọi khác: không); giới tính: nam; sinh ngày 06/3/1986 tại tỉnh Thái Bình; nơi đăng ký thường trú: Phố B, xã TP, huyện CP, tỉnh Hòa Bình (nay là xã MT, tỉnh Phú Thọ); chỗ ở: không có nơi cư trú nhất định; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Tài xế xe ôm công nghệ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông TND và bà NTM; hoàn cảnh gia đình: có vợ (đã ly hôn) và 01 con, sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không có.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 24/9/2024 (có mặt).

Những người tham gia tố tụng khác:

Bị hại: Bà Nguyễn Phạm Xuân M, sinh năm 1984 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông NĐL, sinh năm: 1955 (cha ruột bị hại);

2. Bà PMC, sinh năm: 1954 (mẹ ruột bị hại);

Cùng địa chỉ: 55/8 đường K, phường ST, thành phố Cần Thơ

Cùng ủy quyền cho: Bà NPXH, sinh năm 1982;

Chỗ ở: 270 đường U, phường PL, Thành phố Cần Thơ.

Là em gái của bị hại (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Cháu ĐTL, sinh ngày 29/11/2011

2. Cháu ĐTS, sinh ngày 01/3/2014

Người giám hộ của các cháu ĐTL và ĐTS: Ông ĐTT, sinh năm 1980 (cha ruột của các cháu)

Nơi đăng ký thường trú: 051 Lô B, Chung cư P, phường O, quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường BC, Thành phố Hồ Chí Minh).

Chỗ ở: Hẻm C8, PH, xã BC, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người bào chữa:

Ông NTC, Luật sư Văn phòng luật sư CT, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, bào chữa chỉ định cho bị cáo Trần Văn H (có mặt).

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp:

Bà NNT, Luật sư Văn phòng Luật sư HTH, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các cháu ĐTL và ĐTS (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn H hành nghề chạy xe Grab công nghệ Be, khoảng đầu tháng 02/2024, H quen biết với chị Nguyễn Phạm Xuân M và nảy sinh tình cảm nam nữ. Đầu tháng 7/2024, chị M thuê Phòng trọ số 3, Nhà trọ 113/11/42 đường C, Khu phố D, phường TCH, Quận E, (nay là phường TMT), Thành phố Hồ Chí Minh ở cùng với hai con nhỏ là ĐTL (sinh năm 2011) và ĐTS (sinh năm 2014) là con riêng của chị M. H thường xuyên đến đây sống, sinh hoạt cùng chị M và phụ giúp chị M trong việc gia đình và chở 02 con của chị M đi học. Quá trình sống chung tại đây, giữa H và chị M phát sinh mâu thuẫn về chuyện tiền bạc và H ghen tuông nghi ngờ chị M có quan hệ tình cảm với người khác.

Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 21/9/2024 tại Phòng trọ số 3 Nhà trọ số 113/11/42, H và chị M nói chuyện dưới trệt, còn cháu Lâm và Sơn chơi điện thoại trên gác. Trong lúc nói chuyện, giữa H và chị M tiếp tục phát sinh mâu thuẫn. Khi đang cãi nhau, H dùng tay phải với tay lấy 01 con dao dài 31 cm, cán dao bằng nhựa màu xanh, lưỡi dao bằng kim loại dài 21,5 cm, bản lưỡi chỗ rộng nhất 5,5 cm để trên tủ chén gần chỗ H đang đứng, H cầm dao bằng tay phải chém nhiều nhát vào vùng cổ, mặt, tay của chị M, sau đó ném dao xuống đất. H tiếp tục dùng tay phải lấy thêm 01 con dao dài 22,5 cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại dài 11,5 cm, mũi dao nhọn, bản lưỡi chỗ rộng nhất 03 cm, đâm 02 nhát vào người của chị M, 01 nhát trúng vào vùng lưng, 01 nhát trúng cổ của chị M, làm chị M tử vong tại chỗ. Sau khi đâm, chém chị M chết, H sử dụng

con dao đang cầm trên tay tự đâm nhiều nhất vào bụng để tự tử rồi ném dao xuống gầm tủ quần áo.

Cháu ĐTL (sinh năm 2011) và ĐTS (sinh năm 2014) khi đang ngồi chơi điện thoại trên gác của nhà trọ nghe tiếng cãi nhau nên nhìn xuống gác thì thấy H dùng dao đâm nhiều nhất vào chị M, sau đó H dùng dao tự đâm vào bụng tự tử. Thấy chị M và H chảy máu nhiều nên cháu ĐTL hoảng sợ gọi điện thoại cho cha ruột là ông ĐTT biết.

Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 21/9/2024, bà Phạm Thị Kim L là chủ Nhà trọ 113/11/42 đường C, Khu phố D, phường TCH, Quận E, (nay là phường Trung Mỹ Tây), Thành phố Hồ Chí Minh, đến Công an phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12 (cũ), Thành phố Hồ Chí Minh trình báo sự việc thông tin vụ án giết người do Trần Văn H thực hiện.

Nhận được tin báo, Công an phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12 (cũ) tiến hành kiểm tra Phòng trọ số 03 thì thấy có một nạn nhân nữ và một nạn nhân nam nằm bất động trên nền nhà. Kết quả kiểm tra xác định người nữ đã chết là chị Nguyễn Phạm Xuân M, người nam còn sống là Trần Văn H tiến hành đưa đến Bệnh viện Quân Y 175 cấp cứu. Đồng thời, bố trí lực lượng bảo vệ hiện trường, thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 (cũ) phối hợp cùng các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng, khám nghiệm tử thi.

Tại Bản kết luận giám định số 11176-24/KL-KTHS ngày 25/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Phạm Xuân M chết do đa vết thương đâm thấu ngực gây thủng phổi trái, thủng quai động mạch chủ và đa vết thương đứt động - tĩnh mạch cảnh trái; Trong máu không tìm thấy cồn và ma túy; Trong máu và chất chứa dạ dày có sự hiện diện của Caffeine (chất kích thích thần kinh trung ương yếu); Mẫu máu nạn nhân thuộc nhóm máu AB.

Tại Bản kết luận giám định số 4768-25/KL-KTHS ngày 22/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 1. Con dao dài 21,5 cm (Mục II.1.1): Không dính máu; 2. Con dao dài 22,5 cm Mục II.1.2): Không dính máu; 3. Con dao dài 31 cm (Mục II.1.3): Các chấm nhỏ màu nâu đen dính trên dao là máu người, không đủ để xác định nhóm máu.

Tại Bản kết luận giám định cơ thể trên người sống số 180/2025/KLTTCT-PY ngày 11/9/2025 của Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Văn H tại thời điểm giám định là 68%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. Kết luận khác: Bốn vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra; nguy hiểm đến tính mạng. Với các vết thương ngoài da, cả 03 con dao Cơ quan điều tra cung cấp đều có thể gây ra được. Riêng các tổn thương bên trong gồm tổn thương đại tràng, đứt mạc treo ruột non và phúc mạc thành sau bụng thì con dao Thái Lan cán vàng và con dao cán gỗ phù hợp để gây ra hơn con dao cán nhựa màu xanh.

Không có cơ sở xác định thời gian hình thành các vết thương trên.

Tại Bản kết luận giám định số 2468/KL-KTHS ngày 06/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Xe máy Honda Wave RSX, biển số 28P1-003.84; số khung: RLHJA3844NY128678; số máy: JA52E0417097 không bị đục số.

Tại Bản kết luận giám định số 24246968/KL-KTHS ngày 06/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Xe máy Honda Vision, biển số 59M1-633.97; số khung: RLHJF33314DY440397; số máy: JF33E0520578 không bị đục số.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS-P2 ngày 28/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố nêu kết luận luận tội:

- Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng như nội dung bản cáo trạng.

- Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị xử phạt:

- + Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn H tù chung thân về tội “Giết người”.

- + Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

- + Về xử lý vật chứng: Xe gắn máy thu của chị M đề nghị trả cho đại diện hợp pháp của bị hại; điện thoại và xe máy thu của bị cáo tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án; các vật chứng khác tịch thu tiêu hủy.

Luật sư bào chữa cho bị cáo nêu ý kiến: Thống nhất về tội danh và điều khoản áp dụng truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã ân hận và tự sát nhưng may mắn thoát chết, bị cáo thành khẩn khai báo, hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện còn con nhỏ và không có công việc ổn định. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng xử phạt bị cáo mức án thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu ĐTL và ĐTS nêu ý kiến:

Mâu thuẫn giữa bị hại và bị cáo không đến mức phải sử dụng bạo lực nhưng bị cáo liên tục đâm, chém bị hại ngay trước mặt các con của bị hại gây tổn thương tâm lý cho các cháu nên mức án cần phải nghiêm khắc như đề nghị của Viện kiểm sát. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận ở mức tối đa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, điều tra viên và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định pháp y tử thi, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các biên bản hoạt động điều tra khác ... có đủ cơ sở xác định:

[3.1] Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 21/9/2024, tại Phòng trọ số 3, Nhà trọ số 113/11/42 đường C, Khu phố D, phường TCH, Quận E (nay là phường TMT), Thành phố Hồ Chí Minh, Trần Văn H đã sử dụng hung khí nguy hiểm là 02 con dao bằng kim loại, chém, đâm nhiều nhát vào người của bà Nguyễn Phạm Xuân M. Hậu quả khiến bà M chết tại chỗ do đa vết thương đâm thấu ngực gây thủng phổi trái, thủng quai động mạch chủ và đa vết thương đứt động – tĩnh mạch cảnh trái. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Trần Văn H về tội “Giết người” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tội phạm do bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, giữa bị cáo và bị hại sống chung như vợ chồng nhưng chỉ vì mâu thuẫn trong quan hệ tình cảm, trong lúc cự cãi bị cáo đã dùng nhiều hung khí nguy hiểm là dao nhọn liên tục đâm, chém nhiều nhát vào các vị trí trọng yếu trên cơ thể bị hại khiến bị hại chết tại chỗ là thể hiện tính côn đồ, hung hãn. Ngoài ra, hành vi phạm tội còn diễn ra trước sự chứng kiến của các cháu nhỏ là con của bị hại, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tâm lý của các cháu. Do đó, cần áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc.

[3.2] Mặc dù khi lượng hình Hội đồng xét xử cân nhắc, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, thể hiện ăn năn, hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự như trình bày của người bào chữa. Tuy nhiên, với hậu quả bị cáo gây ra cho bị hại và các con của bị hại là không thể bù đắp nên mức án không thể thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Về trách nhiệm dân sự

Đại diện gia đình của bị hại yêu cầu và bị cáo đồng ý bồi thường chi phí an táng là 115.000.000 đồng, chi phí bồi thường tổn thất tinh thần là 100 tháng lương cơ sở tương đương 234.000.000 đồng, chi phí cấp dưỡng cho 02 con của bị hại, mỗi trẻ 4.400.000 đồng/tháng nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện giữa hai bên.

Trước phiên tòa, bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả số tiền 40.000.000 đồng, tiếp tục buộc bị cáo bồi thường số tiền còn lại.

[5] Về xử lý vật chứng và đồ vật thu giữ

- Dao, dép, quần áo, ba lô là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Điện thoại di động và xe gắn máy Honda Wave biển số 28P1-003.84, thu giữ của Trần Văn H, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Xe gắn máy Honda Vision biển số 59M1-633.97 thu giữ của bị hại nên trả cho đại diện hợp pháp của bị hại.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: **Trần Văn H** tù chung thân về tội “Giết người”. Thời điểm bắt đầu chấp hành hình phạt tính từ ngày 24/9/2024.

- Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 591 của Bộ luật Dân sự;

+ Buộc bị cáo bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 349.000.000 đồng.

+ Buộc bị cáo cấp dưỡng nuôi trẻ ĐTL (sinh ngày 29/11/2011) và ĐTS (sinh ngày 01/3/2014), mỗi tháng 4.400.000 đồng/trẻ, kể từ ngày 21/9/2024 đến khi mỗi trẻ đủ 18 tuổi.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

* Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 con dao dài 31cm, cán dao bằng nhựa màu xanh, lưỡi dao bằng kim loại dài 21,5cm, bản lưỡi chỗ rộng nhất 5,5cm. – 01 con dao dài 22,5cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại dài 11,5cm, bản lưỡi chỗ rộng nhất 3cm. – 01 con dao dài 21,5cm, cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm, mũi nhọn, bản lưỡi chỗ rộng nhất 1,9cm.

+ 03 áo thun màu vàng. – 01 khăn màu hồng kích thước (40x60).

+ 01 chùm chìa khóa gồm 04 chìa các loại, có dính chất màu đỏ (nghỉ là máu). – 01 đôi dép màu xanh logo màu vàng hình mặt người, có dính chất màu đỏ (nghỉ là máu). – 01 đôi dép màu xanh đế cao khoảng 10cm, có dính chất màu đỏ (nghỉ là máu). – 01 đôi giày thể thao ASIA, màu xanh đen, có dính chất màu đỏ (nghỉ là máu). – 01 balo màu đỏ có khóa màu trắng bên trong dính chất màu đỏ (nghỉ là máu).

+ 01 túi niêm phong bên trong có 02 gạc y tế thấm máu đã khô.

* Trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án đối với:

+ 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi 13T, số Imei: 864948065199302 (không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong).

+ Xe hai bánh gắn máy; nhãn hiệu: Honda; số loại: WEVERSXFI; dung tích xi lanh: 109,2 cm³; biển số 28P1-003.84; SK: RLHJA3844NY128678; SM: JA52E0417097 (không gương, dàn nhựa bể, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra được).

* Trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Phạm Xuân M: Xe hai bánh gắn máy; nhãn hiệu: Honda; số loại: Vision; dung tích xi lanh: 108 cm³; biển số 59M1-633.97; SK: RLHJF3314DY440397; SM: JF33E0520578 (không gương, dàn nhựa bể, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra được).

(Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2026/143 ngày 16/12/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

* Tiếp tục tạm giữ số tiền 40.000.000 đồng để đảm bảo thi hành án cho bị cáo (Theo Biên lai thu tiền số 0001764 ngày 30/01/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 17.750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các cháu ĐTL và ĐTS có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|--|----------|
| - TAND tối cao; | (1) |
| - Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại TP.HCM; | (1) |
| - VKSND TP.HCM; | (3) |
| - Phòng PV06 - Công an TP.HCM; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - Dương sự; | (6) |
| - Trại giam; | (1) |
| - THA Dân sự TP.HCM; | (1) |
| - THA Hình sự; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Sở Tư pháp TP.HCM; | (1) |
| - Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ | (23) (4) |

Nguyễn Văn Hà

